

Bản án số: 358/2024/DS-PT

Ngày: 24 - 12 - 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị My My

Bà Đinh Thị Tuyết

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Tiến Tài - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk:** Ông Trần Văn Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 324/2024/TLPT-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 70/2024/DS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 370/2024/QĐ-PT ngày 22 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn số 361/2024/QĐ-PT ngày 12/12/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thủy T, sinh năm 1978; địa chỉ: C Đ, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk có đơn xin vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Y Tảo A, sinh năm 1998 (Giấy ủy quyền ngày 21/6/2024); địa chỉ: C H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1978 và ông Huỳnh Tấn T1, sinh năm 1978; địa chỉ: C L, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk có đơn xin vắng mặt.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/5/2024, vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 có vay của bà Đỗ Thị Thủy T số tiền 325.000.000 đồng, không thoả thuận lãi suất và cam kết đến ngày 17/6/2024 sẽ trả, tuy nhiên đến hạn vợ chồng bà L, ông T1 không trả nợ theo cam kết. Vì vậy, bà Đỗ Thị Thủy T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc

bà L, ông T1 phải trả cho bà T số tiền 325.000.000 đồng và tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2024/QĐ-BPKCTT, ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn Huỳnh Thị L, Huỳnh Tấn T1 và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà Nguyễn Thị T2 trình bày:

Từ năm 2022 đến nay vợ chồng bà L, ông T1 có mượn tiền nhiều lần của bà Đỗ Thị Thủy T. Đến nay, vợ chồng bà L, ông T1 thực hiện trả lãi đầy đủ và trả gốc nhiều lần, đến ngày 25/5/2024, bà T gọi vợ chồng bà L, ông Thành R viết lại giấy còn nợ bà T số tiền 325.000.000 đồng và hẹn đến ngày 17/6/2024 trả, nhưng trong quá trình làm ăn vợ chồng bà L, ông T1 bị thua lỗ nên vợ chồng bà có mượn tiền của nhiều người. Nay vợ chồng bà L xin trả dần và có thời gian để bán tài sản để trả đều cho các chủ nợ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2024/DS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Áp dụng các Điều 463; Điều 466; Điều 470 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đỗ Thị Thủy T.

Buộc vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 phải trả cho bà Đỗ Thị Thủy T số tiền 325.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2024/QĐ-BPKCTT ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/9/2024, nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2024/DS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm đối với nội dung tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số: 03/2024/QĐ-BPKCTT ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. “Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ” để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 đối với khoản tiền vay của bà Đỗ Thị Thủy T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T giữ nguyên nội dung kháng cáo và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm d khoản 1 Điều 289, khoản 5 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án và giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2024/DS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn được nộp trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý và giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Về nội dung:

Theo Giấy viết tay ngày 25/5/2024, bà Đỗ Thị Thủy T có cho vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 vay số tiền 325.000.000 đồng và hẹn đúng ngày 17/6/2024 sẽ trả đủ số tiền vay nêu trên. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ mặc dù bà T đã nhiều lần yêu cầu nhưng bà L và ông T1 vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết. Vì vậy, bà Đỗ Thị Thủy T yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị L và ông Huỳnh Tấn T1 phải trả cho bà T số tiền gốc là 325.000.000 đồng.

Cấp sơ thẩm xác định vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 có vay của bà Đỗ Thị Thủy T tổng số tiền 325.000.000 đồng theo giấy vay tiền và buộc vợ chồng bà L, ông T1 trả cho bà T số tiền nợ gốc là 325.000.000 đồng là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của nguyên đơn đối với nội dung tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời, xét thấy:

Theo quy định tại Điều 111, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đương sự có quyền yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án và việc thi hành án. Người yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời quy định tại các khoản 6, 7, 8, 10, 11, 15 và 16, Điều 114 Bộ luật tố tụng dân sự phải nộp cho Tòa án chứng từ bảo lãnh được bảo đảm bằng tài sản của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng khác hoặc gửi một khoản tiền, kim khí quý, đá quý hoặc giấy tờ có giá. Khi khởi kiện, nguyên đơn là người có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để đảm bảo thi hành cho quyền lợi của nguyên đơn trong vụ án. Cấp sơ thẩm tuyên "*Tiếp tục*

duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2024/QĐ-BPKCTT ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ để đảm bảo việc thi hành án" là đúng quy định nhưng chưa cụ thể và rõ ràng, do đó có cơ sở chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T, sửa bản án dân sự sơ thẩm về nội dung tiếp tục duy trì quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cho phù hợp.

Từ những phân tích, nhận định trên, HĐXX nhận thấy kháng cáo của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận, vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T; Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2024/DS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T. Sửa 1 phần Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2024/DS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 463, 466 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T.

Buộc vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 phải trả cho bà Đỗ Thị Thủy T số tiền 325.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2024/QĐ-BPKCTT ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 đối với khoản tiền vay bà Đỗ Thị Thủy T. Trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đã bị phong tỏa theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2024/QĐ-BPKCTT ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar thì thứ tự thanh toán được thực hiện theo quy định tại Điều 47 của Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về án phí:

[3.1] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng bà Huỳnh Thị L, ông Huỳnh Tấn T1 phải chịu 16.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Đỗ Thị Thủy T được nhận lại 8.125.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp (do Y T3 AMLô nộp thay) theo Biên lai thu số AA/2023/0007692 ngày 19/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

[3.2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Đỗ Thị Thủy T được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2023/0007916 ngày 19/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm